

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
của Công ty TNHH DEAHAN GLOBAL Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của UBND tỉnh ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 77/GP-UBND ngày 27/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH DEAHAN GLOBAL Thanh Hóa, khai thác nguồn nước dưới đất phục vụ cho ăn uống, sinh hoạt và hoạt động sản xuất của nhà máy dệt may DHA Hoàng Hóa;

Căn cứ Công văn số 331/KTNN-TH ngày 16/10/2020 của Kiểm toán nhà nước; Thông báo số 484/TB-KVXI ngày 20/10/2020 của Kiểm toán nhà nước về việc Thông báo kết quả kiểm toán tại Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1343/TTr-STNMT ngày 15/12/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH DEAHAN GLOBAL Thanh Hóa theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 77/GP-UBND ngày 27/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung chính như sau:

1. Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty TNHH DEAHAN GLOBAL Thanh Hóa;

Địa chỉ: Thôn 6, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công trình khai thác, sử dụng nước: 03 giếng khai thác nước dưới đất trong khu đất của Nhà máy dệt may DHA Hoàng Hóa tại xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Chỉ phục vụ nhu cầu ăn uống, sinh hoạt và các hoạt động sản xuất của Nhà máy dệt may DHA Hoàng Hóa; không thực hiện việc kinh doanh bán nước ra ngoài phạm vi công ty.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác:

- $G_1 = 70.000 \text{ đồng/m}^3$ (đối với nước dưới đất dùng sản xuất phi nông nghiệp);
- $G_2 = 5.000 \text{ đồng/m}^3$ (đối với nước dưới đất dùng cho tạo hơi, làm mát).

5. Sản lượng tính tiền cấp quyền khai thác:

- Sản lượng dùng cho ăn uống, sinh hoạt, tưới cây, rửa đường:

$$W_1 = 1.729 \text{ ngày} \times 138 \text{ (m}^3\text{/ngày, đêm)} = 238.602 \text{ m}^3.$$

- Sản lượng dùng cho làm mát, tạo hơi:

$$W_2 = 1.729 \text{ ngày} \times 12 \text{ (m}^3\text{/ngày, đêm)} = 20.748 \text{ m}^3.$$

(Thời gian tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tính từ ngày 01/9/2019 đến hết ngày 26/5/2024).

6. Hệ số điều chỉnh: $K = 1 + (0,3 + 0 + 0,1) = 1,4$.

7. Mức thu tiền cấp quyền khai thác:

- $M_1 = 1,5 \%$ (Mức thu khai thác nước dùng cho sản xuất phi nông nghiệp);
- $M_2 = 0,2 \%$ (Mức thu khai thác nước dùng cho tạo hơi, làm mát).

8. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đơn vị phải nộp:

- Số tiền phải nộp cho mục đích sinh hoạt, sản xuất phi nông nghiệp:

$$T_1 = (W_1 \times G_1 \times K \times M_1) = (238.602 \text{ m}^3 \times 70.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,4 \times 1,5\%) = 350.744.940 \text{ đồng};$$

- Số tiền phải nộp cho mục đích làm mát, tạo hơi:

$$T_2 = (W_2 \times G_2 \times K \times M_2) = (20.748 \text{ m}^3 \times 5.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,4 \times 0,2\%) = 290.472 \text{ đồng};$$

- Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đơn vị phải nộp là:

$$T = T_1 + T_2 = 351.035.412 \text{ đồng};$$

(Bằng chữ: Ba trăm năm mươi một triệu không trăm ba mươi lăm nghìn bốn trăm mười hai đồng).

9. Phương án nộp tiền: Nộp hàng năm và phân ra từng năm như sau:

- Số tiền nộp năm 2020 (=2019+2020): 98.874.636 đồng;
- Số tiền nộp hàng năm tiếp theo (2021-2023): 74.105.220 đồng;
- Số tiền nộp năm 2024 (tính đến hết ngày 26/5/2024): 29.845.116 đồng.

10. Số tiền, thời gian, địa điểm nộp tiền: Thực hiện theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa.

11. Trường hợp có vướng mắc, Công ty TNHH DEAHAN GLOBAL Thanh Hóa liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế tỉnh Thanh Hóa để được hướng dẫn, giải quyết kịp thời.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

Hàng năm, tổng hợp kết quả phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, báo cáo UBND tỉnh và Cục Quản lý tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường (*trước ngày 15/12*); đồng thời chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính và các ngành, đơn vị có liên quan kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật về tính, thu, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

2. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa có trách nhiệm:

- Ban hành thông báo đến Công ty TNHH DEAHAN GLOBAL Thanh Hóa về số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp ngân sách Nhà nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định này;

- Ban hành các thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, tiền chậm nộp, tiền phạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế do quá thời hạn ghi trên thông báo (*nếu có*) và gửi Công ty TNHH DEAHAN GLOBAL Thanh Hóa; tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo chế độ hiện hành;

- Định kỳ hàng năm (*trước ngày 15/12*) tổng hợp kết quả thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa gửi Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Công ty TNHH DEAHAN GLOBAL Thanh Hóa có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước vào ngân sách Nhà nước đúng thời hạn theo thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;

- Sau khi nhận được giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước, gửi 01 bản sao có chứng thực về Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa để theo dõi;

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật;

- Nếu phát sinh các trường hợp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại Khoản 1, Điều 12, Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước Công ty phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

4. UBND huyện Hoằng Hóa; UBND xã Hoằng Kim, huyện Hoằng Hóa thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH DEAHAN GLOBAL Thanh Hóa, khai thác nguồn nước dưới đất phục vụ cho ăn uống, sinh hoạt và hoạt động sản xuất của nhà máy dệt may DHA Hoằng Hóa.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Hoằng Hóa; Chủ tịch UBND xã Hoằng Kim, huyện Hoằng Hóa; Giám đốc Công ty TNHH DEAHAN GLOBAL Thanh Hóa; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - Lưu: VT, NN, KTTC.
- QĐ 20.51971

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thi